

Số: 55/TB-UBND

Mộc Châu, ngày 30 tháng 01 năm 2026

THÔNG BÁO

Công khai Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực công chứng thuộc phạm vi, chức năng quản lý Nhà nước của Sở Tư pháp

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận một cửa và công dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công Quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 344/QĐ-UBND ngày 29/01/2026 của UBND tỉnh Sơn La về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực công chứng thuộc phạm vi, chức năng quản lý Nhà nước của Sở Tư pháp;

UBND phường Mộc Châu thông báo niêm yết, công khai TTHC lĩnh vực công chứng thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp, như sau:

1. Công khai thủ tục hành chính theo hình thức niêm yết công khai tại trụ sở Trung tâm phục vụ hành chính công phường Mộc Châu, địa chỉ: Tổ dân phố 5, phường Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

2. Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Phường Mộc Châu (địa chỉ truy cập: <https://mocchau.sonla.gov.vn>) mục Thủ tục hành chính.

(Có Phụ lục và Quyết định công bố của UBND tỉnh gửi kèm theo)

3. Cách thức nộp hồ sơ thực hiện Thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư Pháp và UBND phường đối với lĩnh vực công chứng tại trung tâm phục vụ hành chính công:

3.1. Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường Mộc Châu.

3.2. Nộp trực tuyến: Tại Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>

4. Tổ chức thực hiện:

4.1. Giao Văn phòng UBND phường chỉ đạo công chức được giao phụ trách, thực hiện, thường xuyên tra cứu các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục Lĩnh vực công chứng thuộc phạm vi, chức năng quản lý Nhà nước của Sở Tư pháp và UBND phường để kịp thời phục vụ tra cứu, niêm yết, công khai, cập nhật, đăng tải các TTHC lên cổng Thông tin điện tử của phường và tại Trung tâm phục vụ Hành chính công phường Mộc Châu.

4.2. Giao Phòng Văn hóa – Xã hội phường thực hiện nội dung đăng tải toàn bộ thông báo này lên Trang thông tin điện tử của phường để phục vụ việc tuyên truyền, hỗ trợ tra cứu thông tin.

4.3. Giao Trung tâm phục vụ hành chính công phường thực hiện niêm yết, công khai Lĩnh vực công chứng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp và UBND phường bảo đảm đầy đủ, kịp thời, đúng quy định.

5. Trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính nếu các cơ quan, đơn vị, cá nhân gây khó khăn, phiền hà hoặc thu thêm các khoản thu ngoài quy định của pháp luật đề nghị Nhân dân, tổ chức và doanh nghiệp thông tin ngay đến số điện thoại đường dây nóng: Ông Đỗ Trí Dũng, Phó chủ tịch UBND - số điện thoại: **0915076568**; Bà Lương Thị Cương, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, số điện thoại: **0867991689**.

UBND phường Mộc Châu trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Các phòng thuộc phường;
- Trung tâm hành chính công phường;
- Các đơn vị tổ, bản phường;
- Cổng Thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT, TTPVHCC (M35b).

**TM ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Hoa

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC CÔNG CHỨNG
THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ TƯ PHÁP
(Ban hành kèm theo Thông báo số 55/TB -UBND ngày 30/01 / 2026 của UBND phường Mộc Châu)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện, mức độ dịch vụ công trực tuyến	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
1	Bổ nhiệm công chứng viên	15 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả lĩnh vực Tư pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến	Không	<ul style="list-style-type: none">- Luật Công chứng số 46/2024/QH15;- Nghị định số 121/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 11/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;- Thông tư số 05/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.
2	Bổ nhiệm lại công chứng viên	15 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả lĩnh vực Tư pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến	500.000 đồng/hồ sơ	<ul style="list-style-type: none">- Luật Công chứng số 46/2024/QH15;- Nghị định số 121/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 11/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện, mức độ dịch vụ công trực tuyến	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
						<p>quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 05/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.</p> <p>- Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí công chứng; phí chứng thực; phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng; phí thẩm định điều kiện hoạt động Văn phòng công chứng; lệ phí cấp thẻ công chứng viên, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 111/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</p>
3	Miễn nhiệm công chứng viên (trường hợp	12 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh không	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả lĩnh vực Tư	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ	Không	- Luật Công chứng số 46/2024/QH15;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện, mức độ dịch vụ công trực tuyến	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
	được miễn nhiệm)	quá 15 ngày làm việc	pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã	công trực tuyến		<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 121/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 11/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 05/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.
4	Công nhận tương đương đối với người được đào tạo nghề công chứng ở nước ngoài	15 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả lĩnh vực Tư pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Công chứng số 46/2024/QH15; - Nghị định số 121/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 11/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 05/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.
5	Đăng ký tập sự hành	- Trường hợp	Bộ phận tiếp	Nộp trực tiếp;	Không	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện, mức độ dịch vụ công trực tuyến	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
	nghề công chứng	<p>người đăng ký tập sự tự liên hệ được với tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự thời hạn giải quyết là 5,5 ngày làm việc.</p> <p>- Trường hợp người đăng ký tập sự được Sở Tư pháp bố trí tập sự và đăng ký tập sự hành nghề công chứng thời hạn giải quyết là 7,5 ngày làm việc.</p>	nhận và trả kết quả lĩnh vực Tư pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã	qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến		<p>- Luật Công chứng số 46/2024/QH15;</p> <p>- Thông tư số 06/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về tập sự hành nghề công chứng.</p>
6	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	- Trường hợp người đăng ký tập sự tự liên hệ được với tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự thời hạn giải quyết là	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả lĩnh vực Tư pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến	Không	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện, mức độ dịch vụ công trực tuyến	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
		5,5 ngày làm việc. - Trường hợp người đăng ký tập sự được Sở Tư pháp bố trí tập sự và đăng ký tập sự hành nghề công chứng thời hạn giải quyết là 7,5 ngày làm việc.				Thông tư số 06/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về tập sự hành nghề công chứng.
7	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	04 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả lĩnh vực Tư pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến	Không	Thông tư số 06/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về tập sự hành nghề công chứng.
8	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề	- Trường hợp người đăng ký tập sự tự liên hệ được với tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự thời hạn giải quyết là	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả lĩnh vực Tư pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến	Không	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện, mức độ dịch vụ công trực tuyến	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
	công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	5,5 ngày làm việc. - Trường hợp người đăng ký tập sự được Sở Tư pháp bố trí tập sự và đăng ký tập sự hành nghề công chứng thời hạn giải quyết là 7,5 ngày làm việc.				Thông tư số 06/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về tập sự hành nghề công chứng.
9	Công nhận hoàn thành tập sự hành nghề công chứng	7,5 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả lĩnh vực Tư pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến	Không	Thông tư số 06/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về tập sự hành nghề công chứng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện, mức độ dịch vụ công trực tuyến	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
10	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	04 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả lĩnh vực Tư pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến	Không	Thông tư số 06/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về tập sự hành nghề công chứng.
11	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng	12 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả lĩnh vực Tư pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến	3.500.000 đồng/hồ sơ (áp dụng mức phí 1.750.000 đồng/hồ sơ kể từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 theo Thông tư số 64/2025/TT-BTC)	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 06/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về tập sự hành nghề công chứng. - Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí công chứng; phí chứng thực; phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng, phí thẩm định điều kiện hoạt động Văn phòng công chứng; lệ phí cấp thẻ công chứng viên, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 111/2017/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện, mức độ dịch vụ công trực tuyến	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
						Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân
12	Cấp Thẻ công chứng viên	04 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả lĩnh vực Tư pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến	100.000 đồng/hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Công chứng số 46/2024/QH15; - Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng; - Thông tư số 05/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng. - Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí công chứng; phí chứng thực; phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng; phí thẩm định điều kiện hoạt động Văn phòng công chứng; lệ phí cấp thẻ công chứng viên, được sửa đổi, bổ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện, mức độ dịch vụ công trực tuyến	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
						sung bởi Thông tư số 111/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
13	Cấp lại Thẻ công chứng viên	04 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả lĩnh vực Tư pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến	100.000 đồng/hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Công chứng số 46/2024/QH15; - Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng; - Thông tư số 05/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng. - Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí công chứng; phí chứng thực; phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng; phí thẩm định điều kiện hoạt động Văn phòng công chứng; lệ phí cấp

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện, mức độ dịch vụ công trực tuyến	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
						thẻ công chứng viên, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 111/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
14	Thu hồi Thẻ công chứng viên	04 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả lĩnh vực Tư pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Công chứng số 46/2024/QH15; - Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng; - Thông tư số 05/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.
15	Thành lập Văn phòng công chứng	12 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả lĩnh vực Tư pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Công chứng số 46/2024/QH15; - Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện, mức độ dịch vụ công trực tuyến	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
						- Thông tư số 05/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.
16	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng	04 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả lĩnh vực Tư pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến	1.000.000 đồng/hồ sơ	- Luật Công chứng số 46/2024/QH15; - Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng; - Thông tư số 05/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.
17	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng		Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả lĩnh vực Tư pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến	- Đối với trường hợp thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công	- Luật Công chứng số 46/2024/QH15; - Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện, mức độ dịch vụ công trực tuyến	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
		04 ngày làm việc			<p>chứng do Văn phòng công chứng thay đổi tên, địa chỉ trụ sở, Trưởng Văn phòng công chứng thì được Sở Tư pháp cấp lại giấy đăng ký hoạt động, mức phí: 500.000đ; - Đối với trường hợp thay đổi nội dung đăng ký hoạt động khác thì Sở Tư pháp ghi nhận nội dung thay đổi vào giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng</p>	<p>Công chứng;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 05/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng. - Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí công chứng; phí chứng thực; phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng, phí thẩm định điều kiện hoạt động Văn phòng công chứng; lệ phí cấp thẻ công chứng viên, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 111/2017/TT-BTC.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện, mức độ dịch vụ công trực tuyến	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
					công chứng, mức phí: 0đ	
18	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động cho Văn phòng công chứng do bị mất, hỏng	04 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả lĩnh vực Tư pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến	500.000 đồng/hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Công chứng số 46/2024/QH15; - Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng;
19	Hợp nhất Văn phòng công chứng theo loại hình công ty hợp danh	12 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả lĩnh vực Tư pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Công chứng số 46/2024/QH15; - Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng;
20	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng hợp nhất	04 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả lĩnh vực Tư pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến	1.000.000 đồng/hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Công chứng số 46/2024/QH15; - Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng; - Thông tư số 05/2025/TT-BTP

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện, mức độ dịch vụ công trực tuyến	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
						ngày 15/5/2025 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.
21	Sáp nhập Văn phòng công chứng theo loại hình công ty hợp danh	12 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả lĩnh vực Tư pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Công chứng số 46/2024/QH15; - Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng;
22	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận sáp nhập	12 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả lĩnh vực Tư pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến	500.000 đồng/hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng. - Thông tư số 05/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.
23	Chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của toàn bộ thành viên hợp	12 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Công chứng số 46/2024/QH15;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện, mức độ dịch vụ công trực tuyến	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
	danh của Văn phòng công chứng		quả lĩnh vực Tư pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã	công trực tuyến		- Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng;
24	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận chuyển nhượng vốn góp	04 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả lĩnh vực Tư pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến	Không	- Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng. - Thông tư số 05/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.
25	Chuyển đổi Văn phòng công chứng theo loại hình doanh nghiệp tư nhân thành Văn phòng công chứng theo loại hình công ty hợp danh	12 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả lĩnh vực Tư pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến	Không	- Luật Công chứng số 46/2024/QH15; - Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện, mức độ dịch vụ công trực tuyến	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
26	Bán Văn phòng công chứng theo loại hình doanh nghiệp tư nhân	12 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả lĩnh vực Tư pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Công chứng số 46/2024/QH15; - Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng;
27	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng được bán	04 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả lĩnh vực Tư pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng. - Thông tư số 05/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.
28	Công nhận Điều lệ của Văn phòng công chứng được thành lập trước ngày 01/7/2025	7,5 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả lĩnh vực Tư pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Công chứng số 46/2024/QH15. - Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.